

Số: /QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ I, năm học 2024 - 2025
cho sinh viên Sư phạm Khoa học xã hội, Trường Sư phạm

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp, nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 156/NQ-HĐT ngày 29/3/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 162/QĐ-ĐHĐT ngày 17/3/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên hệ chính quy bậc đại học, cao đẳng;

Căn cứ Thông báo số 381/TB-ĐHĐT ngày 07/02/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về việc tạm giao kinh phí khoán cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên năm học 2024 - 2025;

Xét đề nghị số 07/ĐN-K.SP.KHXH.TSP ngày 10/4/2025 của khoa Sư phạm Khoa học xã hội, Trường Sư phạm về việc cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ I, năm học 2024 - 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên và Truyền thông, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ I, năm học 2024 - 2025 cho 59 (năm mươi chín) sinh viên hệ đại học (thuộc các ngành đào tạo sư phạm) và 04 (bốn) sinh viên hệ đại học (thuộc các ngành đào tạo ngoài sư phạm) đạt kết quả học tập xuất sắc, giỏi và khá trong học kỳ II, năm học 2023 - 2024 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Thời gian được cấp học bổng là 05 tháng. Mức chi theo quy định hiện hành và theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

Điều 3. Trưởng phòng Công tác sinh viên và Truyền thông, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng khoa Sư phạm Khoa học xã hội, Trường Sư phạm và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTSV&TT (Nhân).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Cao Dao Thép

DANH SÁCH CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHOA SƯ PHẠM KHOA HỌC XÃ HỘI, TRƯỜNG SƯ PHẠM
(Các ngành đào tạo sư phạm)

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHĐT ngày tháng 4 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

TT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Điểm TBCHT	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1	0021410357	Nguyễn Sĩ Lâm	ĐHSVAN21A	4.00	98	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
2	0021410976	Phạm Thanh Trúc	ĐHSVAN21A	4.00	95	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
3	0021410265	Phạm Bành Phước Hưng	ĐHSVAN21A	3.87	99	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
4	0021410727	Ngô Nguyễn Thúy Quyên	ĐHSVAN21A	3.87	96	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
5	0021410130	Lê Thị Thùy Dương	ĐHSSU21A	3.63	100	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
6	0023411651	Trần Thị Kim Mi	ĐHSSU23A	3.75	93	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
7	0023412084	Nguyễn Thị Kim Ngân	ĐHSSU23A	3.75	92	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
8	0023410390	Âu Huỳnh Cẩm Tú	ĐHSVAN23A	4.00	90	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
9	0023413170	Nguyễn Chí Kiên	ĐHSVAN23B	3.89	100	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
10	0023411313	Huỳnh Thị Thanh Thảo	ĐHSVAN23A	3.89	91	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
11	0023412656	Lâm Tổ Như	ĐHSVAN23B	3.88	95	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
12	0023410109	Nguyễn Thị Mỹ Quyên	ĐHSVAN23A	3.78	94	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
13	0023410916	Lâm Phương Anh	ĐHSVAN23A	3.75	96	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
14	0023412320	Lưu Thị Kim Nhung	ĐHSVAN23B	3.75	94	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
15	0023412034	Lê Phượng Hằng	ĐHSVAN23B	3.67	97	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
16	0022410283	Nguyễn Hậu Phương Ngân	ĐHSVAN22A	4.00	94	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
17	0022410017	Nguyễn Văn Thọ	ĐHSVAN22A	3.81	93	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
18	0022410837	Đoàn Ngọc Anh Thư	ĐHSVAN22B	3.73	90	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	

19	0022411584	Trần Đăng Khoa	ĐHSVAN22C	3.70	91	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
20	0022410038	Dương Văn Vũ Linh	ĐHSVAN22A	3.69	94	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
21	0022411090	Phan Huỳnh Yến Linh	ĐHSVAN22B	3.61	90	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
22	0022412709	Nguyễn Thị Ánh Tươi	ĐHSVAN22A	3.61	90	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
23	0023410114	Nguyễn Ngọc Thúy Anh	ĐHLS-DL23A	3.77	96	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
24	0023411473	Trần Thị Huỳnh Như	ĐHLS-DL23C	3.62	92	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
25	0023410106	Nguyễn Thu Thảo	ĐHLS-DL23A	3.60	92	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
26	0023410685	Nguyễn Thị Lan Anh	ĐHLS-DL23A	3.60	91	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
27	0023411368	Nguyễn Tường Vy	ĐHLS-DL23B	3.60	90	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
28	0021411719	Trần Minh Thái	ĐHSĐIA21A	4.00	95	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
29	0021412190	Trương Thị Huỳnh Diệp	ĐHSĐIA21A	3.64	96	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
30	0021412518	Phan Đăng Khoa	ĐHSĐIA21B	3.64	91	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
31	0021412093	Lê Nhật Bền	ĐHSSU21A	3.53	93	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
32	0021413488	Nguyễn Nhật Trường	ĐHSSU21A	3.59	92	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
33	0022410010	Huỳnh Trường Thọ	ĐHSVAN22A	3.56	94	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
34	0022410470	Trần Minh Thư	ĐHSVAN22A	3.56	93	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
35	0022411207	Trần Thị Ánh Duy	ĐHSVAN22B	3.56	89	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
36	0022410963	Huỳnh Phùng Ngọc Hân	ĐHSVAN22B	3.50	93	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
37	0022410226	Võ Thị Vân Anh	ĐHSVAN22A	3.50	92	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
38	0023411670	Huỳnh Thị Thảo Nhi	ĐHLS-DL23C	3.46	92	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
39	0023410064	Lê Thị Kim Thơ	ĐHLS-DL23A	3.40	90	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
40	0023410573	Dương Nguyễn Hải My	ĐHLS-DL23A	3.40	89	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
41	0023412813	Trần Thị Huỳnh Như	ĐHLS-DL23D	3.36	89	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
42	0023412791	Võ Thị Hồng Quý	ĐHLS-DL23D	3.31	89	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
43	0023411212	Bùi Ngọc Yến Nhi	ĐHLS-DL23B	3.31	87	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	

44	0023412425	Phạm Hữu Danh	ĐHLS-DL23D	3.27	89	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
45	0023410389	Trần Thanh Nam	ĐHLS-DL23A	3.27	88	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
46	0023412679	Nguyễn Thị Kim Ngân	ĐHLS-DL23D	3.23	90	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
47	0023412373	Ngô Thị Tuyết Nhi	ĐHLS-DL23D	3.27	95	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
48	0021411896	Lê Nguyễn Nhật Trường	ĐHSĐIA21A	3.45	96	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
49	0022411854	Ngô Tấn Đạt	ĐHSSU22A	3.21	90	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
50	0022412001	Nguyễn Tấn Phong	ĐHSSU22A	3.29	88	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
51	0023412740	Đinh Thị Kim Xuyên	ĐHSĐIA23A	3.80	86	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
52	0022410243	Bùi Duy Khánh	ĐHLS-DL22A	2.75	95	Khá	1.380.000	5	6.900.000	
53	0022410799	Võ Thanh Hào	ĐHLS-DL22A	2.73	90	Khá	1.380.000	5	6.900.000	
54	0023411087	Nguyễn Lê Hữu Đức	ĐHLS-DL23B	3.15	95	Khá	1.380.000	5	6.900.000	
55	0023412342	Châu Thiên Nhi	ĐHLS-DL23D	3.15	90	Khá	1.380.000	5	6.900.000	
56	0023410774	Lê Khánh Duy	ĐHLS-DL23B	3.15	88	Khá	1.380.000	5	6.900.000	
57	0023411070	Phan Thị Kim Xuyên	ĐHLS-DL23B	3.15	88	Khá	1.380.000	5	6.900.000	
58	0023410223	Trịnh Nguyễn Anh Thư	ĐHLS-DL23A	3.15	87	Khá	1.380.000	5	6.900.000	
59	0022411923	Huỳnh Thị Kim Tuyền	ĐHSĐIA22A	2.86	89	Khá	1.380.000	5	6.900.000	
Tổng cộng									488.100.000	

Bằng chữ: Bốn trăm tám mươi tám triệu một trăm nghìn đồng

DANH SÁCH CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHOA SƯ PHẠM KHOA HỌC XÃ HỘI, TRƯỜNG SƯ PHẠM
(Các ngành đào tạo ngoài sư phạm)

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHĐT ngày tháng 4 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

TT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Điểm TBCHT	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1	0023411275	Lê Thị Huỳnh Như	ĐHTLHGD23A	3.88	93	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
2	0023411756	Võ Lê Gia Minh	ĐHTLHGD23A	3.73	97	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
3	0023412799	Nguyễn Lâm Thị Như Ý	ĐHTLHGD23A	3.46	92	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
4	0023411066	Ngô Bình Nghị	ĐHĐLH23A	3.25	94	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
Tổng cộng									33.600.000	

Bằng chữ: Ba mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng